

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ CHUYÊN GIA TRONG TƯ VẤN, PHẢN BIỆN CHÍNH SÁCH: THỰC TIỄN TỈNH SƠN LA VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP KHUYẾN NGHỊ

★ PHẠM THỊ HÀ

★ PHAN HẢI THÀNH

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Sơn La

- **Tóm tắt:** Trong bối cảnh đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, vai trò của đội ngũ chuyên gia trong hoạt động tư vấn, phản biện chính sách phát triển kinh tế - xã hội ngày càng được đề cao. Mặc dù tỉnh Sơn La đã quan tâm xây dựng đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhưng cơ chế, chính sách chưa đồng bộ, thiếu cơ sở dữ liệu tập trung, sự tham gia của chuyên gia trong hoạt động tư vấn, phản biện còn hạn chế. Một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia tại Sơn La, gồm: hoàn thiện thể chế, chính sách trọng dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu và mạng lưới chuyên gia; đẩy mạnh cơ chế đặt hàng tư vấn, phản biện; tăng cường kết nối chuyên gia trong và ngoài tỉnh; tạo môi trường thuận lợi để chuyên gia phát huy năng lực.
- **Từ khóa:** Chuyên gia; tư vấn, phản biện; Sơn La; giải pháp; phát huy vai trò.

Đặt vấn đề

Trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội, đội ngũ chuyên gia đóng vai trò đặc biệt quan trọng, là lực lượng cung cấp tri thức, tư vấn, phản biện khoa học cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương. Ở cấp độ quốc gia, Đảng ta đã nhiều lần khẳng định quan điểm coi trọng trí thức và chuyên gia, xem đây là “nguồn lực đặc biệt”, “động lực phát triển đất nước nhanh và bền vững”. Thực tiễn tại nhiều quốc gia và địa

phương cho thấy, sự tham gia tích cực của chuyên gia trong hoạch định và triển khai chính sách giúp nâng cao tính khoa học, khách quan, hiệu quả của các chương trình, dự án phát triển.

Đối với tỉnh Sơn La, một địa phương miền núi, biên giới, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng ở vùng Tây Bắc thì yêu cầu về nguồn lực trí tuệ chất lượng cao càng trở nên cấp thiết. Những năm qua, tỉnh đã quan tâm xây dựng, phát huy vai trò đội ngũ trí thức, chuyên gia trên nhiều lĩnh vực, bước đầu đóng góp tích cực cho

sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy nhiều hạn chế nhất định, cần được tháo gỡ.

1. Tiêu chí nhận diện và vai trò của chuyên gia trong hoạt động tư vấn, phản biện

(1) Quan niệm về chuyên gia

Khái niệm “chuyên gia” đến nay vẫn chưa có sự thống nhất tuyệt đối. Trong Từ điển tiếng Anh Oxford định nghĩa chuyên gia là “Một người rất am hiểu về hoặc khéo léo trong một lĩnh vực cụ thể”⁽¹⁾. Trong Bách khoa toàn thư mở Wikipedia, “Chuyên gia là thuật ngữ chỉ về những người người được đào tạo về mặt chuyên môn theo hướng chuyên ngành, có kinh nghiệm thực hành công việc và có kỹ năng thực tiễn, lý luận chuyên sâu về một lĩnh vực cụ thể hoặc có hiểu biết vượt trội so với mặt bằng kiến thức chung”⁽²⁾. Trong Từ điển Tiếng Việt, “Chuyên gia là danh từ chỉ những cá nhân có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm sâu rộng trong một lĩnh vực cụ thể”⁽³⁾.

Trong nước, vấn đề chuyên gia đã được đề cập rải rác trong các văn kiện của Đảng và Nhà nước. Nghị quyết số 27-NQ/TW (2008) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước⁽⁴⁾ và Kết luận số 52-KL/TW (2019) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa xác định rõ việc xây dựng, phát huy đội ngũ trí thức và chuyên gia là nhiệm vụ trọng tâm của phát triển đất nước⁽⁵⁾. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu chuyên sâu về chuyên gia, đặc biệt là cơ chế phát huy vai trò trong tư vấn, phản biện ở cấp tỉnh vẫn còn hạn chế. Đáng chú ý là một số đề tài cấp bộ và cấp tỉnh gần đây đã tập trung vào việc xây dựng bộ tiêu chí nhận diện chuyên gia khoa học và

công nghệ hoặc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia phục vụ quản lý.

Ở nước ngoài, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng vai trò của chuyên gia không chỉ là “người cung cấp tri thức” mà còn là “tác nhân xã hội” có ảnh hưởng tới quá trình ra quyết định. Nico Stehr và Reiner Grundmann⁽⁶⁾ trong cuốn “Experts: The Knowledge and Power of Expertise” phân tích tính quyền lực của chuyên môn trong xã hội hiện đại, chỉ ra rằng chuyên gia không chỉ nắm giữ tri thức mà còn định hình dư luận và chính sách. Bên cạnh đó, nhiều công trình nghiên cứu đã bàn về tiêu chí xác định chuyên gia dựa trên hiệu suất thực tế, khả năng đổi mới và tác động xã hội.

Ở Việt Nam, một số văn bản pháp lý đã đề cập đến các tiêu chí nhận diện chuyên gia. Quyết định số 588/QĐ-BKHCN⁽⁷⁾ quy định chuyên gia khoa học và công nghệ phải đáp ứng ba nhóm tiêu chí: (i) Trình độ và kinh nghiệm (tử đại học trở lên, có ít nhất 5 năm kinh nghiệm nghiên cứu liên tục); (ii) Năng lực chuyên môn (chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ, có công bố khoa học, hướng dẫn nghiên cứu sinh, sở hữu sáng chế hoặc giải thưởng uy tín); (iii) Phẩm chất đạo đức. Ở cấp tỉnh, Quyết định số 67/2021/QĐ-UBND của tỉnh Vĩnh Phúc⁽⁸⁾ đã cụ thể hóa tiêu chí chuyên gia khoa học và công nghệ phù hợp với thực tiễn địa phương. Một số lĩnh vực chuyên ngành như xây dựng, tài nguyên và môi trường cũng đã nghiên cứu, đề xuất hệ thống tiêu chí riêng.

Từ kinh nghiệm quốc tế, Anders Ericsson (2006) nhấn mạnh vai trò của kinh nghiệm và “thực hành có chủ ý” với quy tắc 10.000 giờ để đạt trình độ chuyên gia⁽⁹⁾. James Shanteau và cộng sự (2002) cho rằng đánh giá chuyên gia không chỉ dựa vào bằng cấp hay chức danh mà phải dựa trên năng lực thực hiện nhiệm vụ thực

tiền⁽¹⁰⁾. Cuốn Cambridge Handbook of Expertise and Expert Performance (2006) cũng chỉ ra bốn đặc trưng cơ bản của chuyên gia: kiến thức và kỹ năng chuyên sâu; tư duy phản biện và sáng tạo; khả năng thích ứng; và khả năng truyền đạt tri thức⁽¹¹⁾.

Như vậy, có thể hiểu một cách khái quát: Chuyên gia là người có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm chuyên môn sâu rộng, được xã hội hoặc cộng đồng nghề nghiệp thừa nhận, có khả năng tư vấn, phản biện, đưa ra các giải pháp sáng tạo và hiệu quả cho các vấn đề phát triển.

Từ cơ sở lý luận và những nghiên cứu đã thực hiện, có thể đề xuất các tiêu chí nhận diện chuyên gia như sau:

Chuyên gia là người có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự và phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

Một là, về trình độ: có trình độ từ đại học trở lên, ưu tiên thạc sỹ, tiến sỹ và các chức danh khoa học, chức danh nghề nghiệp cao trong lĩnh vực công tác.

Hai là, về năng lực, kinh nghiệm tư vấn: có thời gian công tác và quản lý tối thiểu 10 năm trong chuyên ngành cần tư vấn tính đến thời điểm tham gia đội ngũ chuyên gia tư vấn. Có năng lực phân tích, đánh giá, đưa ra giải pháp, khuyến nghị chính sách dựa trên bằng chứng khoa học và thực tiễn; có uy tín trong ngành được đơn vị công tác tin nhiệm đề cử làm chuyên gia.

Đáp ứng ít nhất một trong các điều kiện sau: tham gia hoặc từng tham gia (Tiểu ban Văn kiện, Tổ Biên tập Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh/huyện; Hội đồng tư vấn cấp tỉnh (Hội đồng xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hội đồng tuyển chọn, thẩm định, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hội đồng sáng kiến,

hội đồng giải thưởng khoa học và công nghệ, hội thi, cuộc thi cấp tỉnh); Hội đồng tư vấn, phản biện ở cấp Trung ương hoặc cấp tỉnh của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đã tham gia ít nhất 01 đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh trở lên hoặc ít nhất 02 đề tài cấp cơ sở, với vai trò chủ nhiệm hoặc thành viên; tham gia xây dựng, phản biện, đánh giá các chiến lược, chương trình, đề án, dự án phát triển của tỉnh hoặc ngành, lĩnh vực; có đóng góp vào việc hoạch định, tư vấn hoặc phản biện chính sách phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh hoặc ngành, lĩnh vực).

Ba là, về vị trí công tác và môi trường hoạt động: có thể công tác tại các viện nghiên cứu, trường đại học, cơ quan Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức/doanh nghiệp khoa học công nghệ, các tổ chức nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp. Có đóng góp trong nghiên cứu, giảng dạy, quản lý khoa học, chuyển giao công nghệ hoặc tư vấn chính sách. Không nhất thiết phải giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, nhưng phải được thừa nhận bởi uy tín chuyên môn và đóng góp thực tiễn.

Bốn là, về phẩm chất đạo đức: có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, trách nhiệm; không vi phạm các quy định pháp luật và chuẩn mực đạo đức của ngành. Có bản lĩnh trong tư vấn, phản biện; dám nêu ý kiến thẳng thắn, xây dựng vì lợi ích chung. Không vi phạm các hành vi bị cấm theo Luật Khoa học và Công nghệ.

Năm là, về sức khỏe và nhiệt huyết: có đủ sức khỏe, tinh thần trách nhiệm và sẵn sàng tham gia hoạt động nghiên cứu, tư vấn, phản biện.

Chuyên gia được nhìn nhận là một nhóm nhân lực đặc thù trong xã hội, có vai trò dẫn dắt về tri thức và kinh nghiệm. Đặc điểm nổi bật của chuyên gia trước hết thể hiện ở trình độ chuyên môn sâu cùng với khả năng phân tích, xử lý các vấn đề phức tạp vượt ra ngoài phạm

vi thông thường. Họ không chỉ nắm vững kiến thức chuyên ngành mà còn có năng lực liên ngành, có thể đưa ra các luận giải đa chiều, khoa học. Bên cạnh đó, kỹ năng giao tiếp, truyền đạt và thuyết phục cũng là một ưu thế quan trọng, giúp chuyên gia có khả năng kết nối các nhóm lợi ích, truyền tải tri thức đến cộng đồng và người quản lý. Một đặc trưng khác của đội ngũ này là tinh thần nghiên cứu, học hỏi liên tục, thường xuyên cập nhật những thành tựu mới của khoa học - công nghệ và thực tiễn quản lý. Nhờ vậy, chuyên gia thường là những người tiên phong trong lĩnh vực, có khả năng đưa ra nhận định khoa học, chính xác, góp phần định hướng cho các quyết sách quan trọng.

(2) Vai trò của chuyên gia trong tư vấn, phản biện

Có thể thấy, cả trong nước và quốc tế, nghiên cứu về chuyên gia đều nhấn mạnh ba khía cạnh cốt lõi: (i) năng lực chuyên môn vượt trội; (ii) vai trò tư vấn, phản biện và đổi mới; (iii) sự cần thiết phải có cơ chế, chính sách để phát huy nguồn lực này.

Trong hoạt động tư vấn, phản biện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, theo chúng tôi chuyên gia đảm nhiệm nhiều vai trò mang tính nền tảng, gồm:

Thứ nhất, cung cấp tri thức và thông tin khoa học, giúp các cơ quan quản lý có cơ sở lý luận và thực tiễn khi ban hành chính sách, chương trình, dự án. Đây là kênh bảo đảm cho quyết định quản lý không chỉ xuất phát từ kinh nghiệm mà còn dựa trên cơ sở khoa học.

Thứ hai, tham gia trực tiếp vào các giai đoạn của quá trình phát triển, từ khâu thiết kế, thẩm định, triển khai cho đến tổng kết, rút kinh nghiệm. Sự tham gia này làm tăng tính minh bạch, khách quan, đồng thời, nâng cao chất lượng quản trị nhà nước và hiệu quả thực thi chính sách.

Thứ ba, thúc đẩy đổi mới sáng tạo thông qua việc giới thiệu công nghệ mới, cách tiếp cận mới và mô hình quản trị hiện đại. Trong nhiều trường hợp, chuyên gia chính là cầu nối giúp địa phương tiếp cận nhanh hơn với tri thức khoa học - công nghệ tiên tiến, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả phát triển.

Thứ tư, xây dựng mạng lưới hợp tác và chia sẻ tri thức giữa các chủ thể trong xã hội, bao gồm cơ quan quản lý, doanh nghiệp, nhà khoa học và cộng đồng. Vai trò kết nối này không chỉ lan tỏa tri thức mà còn hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững.

Vai trò của chuyên gia trong tư vấn, phản biện càng trở nên quan trọng trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và xu thế toàn cầu hóa. Khi yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao, tư duy đổi mới sáng tạo và quản trị hiện đại ngày càng trở thành yếu tố quyết định, chuyên gia chính là lực lượng cung cấp hàm lượng chất xám, bảo đảm tính khoa học và khách quan của các chính sách phát triển, đồng thời, định hướng cho địa phương, quốc gia thích ứng hiệu quả với những biến động nhanh chóng của môi trường phát triển.

2. Thực tiễn phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia tại tỉnh Sơn La

(1) Đóng góp của đội ngũ chuyên gia

Trong những năm qua, đội ngũ chuyên gia trên địa bàn tỉnh Sơn La đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, trở thành một trong những lực lượng quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Họ không chỉ hiện diện trong các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, quản lý nhà nước, mà còn xuất hiện trong sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội với nhiều vai trò khác nhau. Đặc biệt, đội ngũ chuyên gia tỉnh Sơn La đã và đang khẳng

định vị thế trên bốn phương diện cơ bản: tư vấn, phản biện chính sách; triển khai nhiệm vụ khoa học - công nghệ; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và đóng góp cho lĩnh vực văn hoá - xã hội.

Thứ nhất, về tư vấn và phản biện chính sách: trong giai đoạn 2017-2024, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên đã huy động trên 10.000 lượt chuyên gia tham gia tư vấn, phản biện đối với 1.096 dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền các cấp⁽¹²⁾. Nhiều dự thảo quan trọng như: Nghị quyết phát triển vùng nguyên liệu, Đề án phát triển chăn nuôi đại gia súc, Quy hoạch tỉnh Sơn La 2021-2030, tầm nhìn 2050... Điều này cho thấy, chuyên gia không chỉ đóng vai trò cung cấp ý kiến kỹ thuật, mà còn góp phần nâng cao tính khoa học, tính khả thi và độ minh bạch của các quyết định chính sách. Sự tham gia này giúp hạn chế rủi ro trong thực thi, đồng thời tăng cường tính đồng thuận xã hội đối với các chính sách quan trọng của tỉnh.

Thứ hai, về triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ: trong giai đoạn 2017-2024, Sơn La đã thực hiện trên 157 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó gần 50% thuộc lĩnh vực nông nghiệp - lĩnh vực có ý nghĩa sống còn với cơ cấu kinh tế của tỉnh⁽¹³⁾. Bình quân mỗi năm, khoảng 130 lượt chuyên gia tham gia vào các hội đồng tư vấn, tuyển chọn, nghiệm thu và triển khai trực tiếp các đề tài. Đáng chú ý, nhiều kết quả nghiên cứu mang tính ứng dụng cao đã được triển khai vào thực tiễn, như: nghiên cứu tuyển chọn một số giống cà phê, chè có năng suất, chất lượng cao phù hợp với điều kiện tự nhiên tỉnh Sơn La, ứng dụng UAV trong giám sát cây trồng, hay xây dựng mô hình phát triển du lịch sinh thái... Đây là minh chứng rõ rệt cho thấy, đội ngũ chuyên gia không chỉ góp phần tạo ra tri thức mới mà còn trực tiếp thúc đẩy quá

trình đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm địa phương.

Thứ ba, về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực: đội ngũ chuyên gia trong các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh giữ vai trò then chốt trong việc đào tạo và bồi dưỡng nhân lực chất lượng cao. Giai đoạn 2017-2023, đã có 5.671 cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, lý luận chính trị và quản lý nhà nước; đồng thời, bình quân mỗi năm khoảng 20.000 lao động được đào tạo nghề, góp phần quan trọng trong việc nâng cao trình độ và tay nghề cho lực lượng lao động địa phương⁽¹⁴⁾. Đến năm 2025, các cơ sở đào tạo trong tỉnh có 809 giảng viên, giáo viên, trong đó có 06 phó giáo sư, 96 tiến sĩ, 445 thạc sĩ và 210 cử nhân đại học⁽¹⁵⁾. Đây là nguồn lực chuyên gia có trình độ cao, vừa bảo đảm nền tảng lý thuyết, vừa gắn kết chặt chẽ với yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp, qua đó tạo điều kiện để tỉnh hình thành đội ngũ lao động chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Có thể thấy, vai trò của chuyên gia trong lĩnh vực này không chỉ là “người truyền đạt tri thức”, mà còn là “người kiến tạo” cho quá trình phát triển nguồn nhân lực bền vững.

Thứ tư, về văn hóa - xã hội: đội ngũ chuyên gia có nhiều đóng góp quan trọng trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống và phát triển đời sống tinh thần cho nhân dân. Trong giai đoạn 2017-2024, các chuyên gia đã tham gia thẩm định, nghiệm thu trên 63 đề tài khoa học xã hội và nhân văn, đồng thời sáng tác nhiều tác phẩm văn hóa nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị⁽¹⁶⁾. Nhờ sự đóng góp này, tỉnh Sơn La hiện có 97 di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng (trong đó có 01 di tích quốc gia đặc biệt) và 08 di sản phi vật thể được ghi danh trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc

gia. Đây là minh chứng rõ ràng cho vai trò của chuyên gia trong việc vừa bảo tồn, vừa phát huy giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời tạo sức mạnh mềm thúc đẩy phát triển bền vững.

Những đóng góp nêu trên đã khẳng định vị trí quan trọng của đội ngũ chuyên gia trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La. Họ không chỉ là lực lượng cung cấp tri thức, phản biện chính sách, nghiên cứu và sáng tạo khoa học, mà còn là nhân tố trực tiếp tham gia đào tạo nhân lực và kiến tạo giá trị văn hóa - xã hội.

(2) Hạn chế và nguyên nhân

Mặc dù đã có nhiều đóng góp tích cực, song việc phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia tại tỉnh Sơn La vẫn bộc lộ những hạn chế, bất cập nhất định. Đó là:

Thứ nhất, việc huy động chuyên gia tham gia phản biện vẫn mang tính thời điểm, chưa trở thành quy trình thường xuyên. Cơ chế “đặt hàng” tư vấn, phản biện chưa rõ ràng, chế độ thù lao cho tư vấn phản biện chậm được thay đổi không tương xứng với công sức, trí tuệ chuyên gia bỏ ra⁽¹⁷⁾.

Thứ hai, số lượng chuyên gia có học hàm, học vị cao như giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ còn ít, phân bố không đồng đều giữa các lĩnh vực. Các ngành mũi nhọn gắn với chuyển đổi số, công nghiệp chế biến, quản lý đô thị thông minh... gần như thiếu vắng chuyên gia đầu ngành⁽¹⁸⁾. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng dự báo, hoạch định chiến lược phát triển trong dài hạn của tỉnh.

Thứ ba, Sơn La chưa xây dựng được mạng lưới liên kết giữa chuyên gia trong và ngoài tỉnh, chưa có cơ chế hợp tác hiệu quả với đội ngũ chuyên gia Việt Nam ở nước ngoài. Việc chia sẻ tri thức chủ yếu diễn ra trong phạm vi hẹp, thiếu cơ chế mở để khai thác nguồn lực trí tuệ phong phú từ bên ngoài.

Những hạn chế trên bắt nguồn từ một số nguyên nhân chủ yếu:

Thứ nhất, đặc thù của tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn: điều này chưa tạo được sức hấp dẫn đối với đội ngũ chuyên gia. Đồng thời, cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành, đơn vị trong việc huy động và sử dụng chuyên gia chưa thật sự chặt chẽ, thiếu tính liên thông. Một số cấp, ngành chưa quan tâm đúng mức về vai trò của tư vấn, phản biện khoa học, dẫn đến chưa tạo được môi trường thuận lợi để chuyên gia phát huy năng lực một cách toàn diện.

Thứ hai, thiếu cơ sở dữ liệu tập trung về chuyên gia: hiện nay tỉnh chưa xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu đầy đủ, cập nhật về đội ngũ chuyên gia các lĩnh vực, gây khó khăn trong quản lý, nhận diện, cũng như trong việc kết nối và huy động chuyên gia phù hợp với từng lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể. Việc thiếu một “ngân hàng dữ liệu” làm giảm tính chủ động của chính quyền khi cần ý kiến phản biện, đồng thời hạn chế cơ hội tham gia của các chuyên gia ngoài hệ thống hành chính.

Thứ ba, cơ chế, chính sách trọng dụng và đãi ngộ chưa đủ sức hút: các chính sách hiện hành chưa tạo động lực mạnh mẽ để khuyến khích chuyên gia gắn bó lâu dài với tỉnh. Chưa có chính sách khen thưởng phù hợp với đóng góp của chuyên gia khi được tôn vinh, vinh danh. Chưa thu hút được nhiều chuyên gia giỏi, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao, kinh tế số, năng lượng tái tạo... về làm việc và hợp tác với tỉnh.

3. Giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia tại tỉnh Sơn La

Việc phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia cần được đặt trong mối quan hệ đồng bộ giữa cơ chế - dữ liệu - môi trường - liên kết. Trên cơ

sở đó, cần triển khai một số nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, hoàn thiện cơ chế, chính sách trọng dụng và đãi ngộ chuyên gia. Ban hành một quy định riêng về phát huy vai trò chuyên gia, trong đó xác định rõ đối tượng, quyền lợi, trách nhiệm và cơ chế tham gia tư vấn, phản biện. Chính sách đãi ngộ phải đủ sức hấp dẫn, bao gồm phụ cấp, hỗ trợ đi lại, nhà ở, điều kiện làm việc và cơ chế khen thưởng kịp thời cho những đóng góp thực chất. Đặc biệt, chú trọng vào hiệu quả và kết quả công hiến, đồng thời có cơ chế linh hoạt để mời gọi chuyên gia ngoài tỉnh, chuyên gia quốc tế một số lĩnh vực chuyên môn sâu về công tác tại tỉnh.

Thứ hai, xây dựng cơ sở dữ liệu và mạng lưới chuyên gia của tỉnh. Một cơ sở dữ liệu tập trung, cập nhật đầy đủ thông tin về chuyên môn, kinh nghiệm, thế mạnh của chuyên gia trong và ngoài tỉnh sẽ tạo nền tảng để quản lý, kết nối và huy động hiệu quả. Cần hình thành mạng lưới chuyên gia Sơn La, kết nối lực lượng đang công tác tại các cơ quan, trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp trong tỉnh với cộng đồng chuyên gia người Sơn La ở các địa phương khác và ở nước ngoài. Việc ứng dụng công nghệ số, xây dựng phần mềm quản lý và kết nối chuyên gia gắn với chuyển đổi số trong quản lý nhà nước sẽ giúp hoạt động này minh bạch, thuận tiện và hiệu quả hơn.

Thứ ba, đổi mới cơ chế tư vấn, phản biện. Cần chuyển mạnh sang cơ chế “đặt hàng”, theo đó các sở, ngành, địa phương chủ động mời chuyên gia tham gia tư vấn, phản biện các đề án, dự án, chính sách lớn. Đồng thời, mở rộng không gian để đội ngũ chuyên gia tham gia phản biện xã hội, góp phần nâng cao chất lượng nghị quyết, kế hoạch phát triển. Chất lượng hội đồng khoa học và tư vấn cũng cần được nâng cao, bảo đảm lựa chọn chuyên gia có uy tín, có thực tiễn,

tránh hình thức; đồng thời xây dựng cơ chế tiếp thu, phản hồi ý kiến minh bạch, tạo niềm tin và động lực cho chuyên gia.

Thứ tư, tăng cường liên kết, hợp tác và hội nhập. Để phát huy nguồn lực tri thức, Sơn La cần tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo thường niên nhằm kết nối chuyên gia trong và ngoài tỉnh, tạo cộng đồng học thuật và thực hành. Việc hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu ở Trung ương sẽ giúp tranh thủ nguồn lực khoa học từ các trung tâm lớn, đồng thời mời chuyên gia tham gia giải quyết những vấn đề cấp bách của tỉnh. Bên cạnh đó, cần từng bước hội nhập quốc tế, thiết lập kênh hợp tác với chuyên gia nước ngoài trong các lĩnh vực công nghệ cao, năng lượng tái tạo, kinh tế số, nông nghiệp công nghệ cao - những lĩnh vực tỉnh còn thiếu hụt nhân lực chất lượng cao.

Thứ năm, tạo môi trường thuận lợi để chuyên gia phát huy năng lực. Một môi trường tôn trọng tri thức, coi trọng ý kiến tư vấn, phản biện khoa học là điều kiện tiên quyết để chuyên gia cống hiến lâu dài. Tỉnh cần nâng cao nhận thức trong hệ thống chính trị và cộng đồng về vai trò của chuyên gia, đồng thời, khuyến khích nghiên cứu, sáng tạo thông qua hỗ trợ tham gia đề tài, dự án khoa học, tạo điều kiện công bố kết quả nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn. Hoạt động tôn vinh, ghi nhận cần được thực hiện thường xuyên, công khai, coi đây là một hình thức tạo động lực và sự gắn bó cho đội ngũ chuyên gia.

Năm nhóm giải pháp trên nếu được triển khai đồng bộ sẽ góp phần hình thành hệ thống chính sách minh bạch, dữ liệu đầy đủ, môi trường thuận lợi và mạng lưới liên kết mở rộng. Qua đó, Sơn La có thể phát huy tốt nhất tiềm năng trí tuệ của đội ngũ chuyên gia, biến tri thức thành động lực then chốt cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong giai đoạn mới.

Để các giải pháp được khả thi, cần có một số điều kiện về thể chế, chính sách như:

Một là, đối với Bộ Tài chính: cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29/01/2015 hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Mức chi hiện hành còn quá thấp, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế công sức và trí tuệ của chuyên gia (trong khi Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN đã nâng định mức chi cho hoạt động khoa học - công nghệ sát với thực tiễn và xu thế phát triển). Đồng thời, xây dựng cơ chế tài chính đặc thù dành riêng cho hoạt động tư vấn, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, nhằm bảo đảm nguồn lực ổn định, nâng cao chất lượng, tính độc lập và khách quan của hoạt động phản biện xã hội.

Hai là, đối với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La: cần xây dựng các chính sách đặc thù về phát huy vai trò chuyên gia; chỉ đạo các sở, ngành triển khai cơ chế “đặt hàng tư vấn, phản biện” một cách khách quan, minh bạch; đồng thời, dành nguồn ngân sách thỏa đáng để duy trì cơ sở dữ liệu, mạng lưới chuyên gia và hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, phản biện.

Ba là, đối với các sở, ban, ngành và đơn vị: cần chủ động kết nối, mời gọi chuyên gia tham gia ngay từ khâu xây dựng, thẩm định, triển khai các đề án, dự án, chương trình phát triển. Việc tiếp thu và phản hồi ý kiến tư vấn, phản biện cần thực hiện một cách công khai, minh bạch, tránh hình thức. Đồng thời, tăng cường cơ chế phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh, các trường đại học, viện nghiên cứu để huy

động sức mạnh tổng hợp của cộng đồng trí thức.

Bốn là, đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp: cần phát huy vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, quản lý, kết nối chuyên gia; định kỳ tổ chức diễn đàn khoa học, hội thảo, tọa đàm đề chuyên gia trao đổi, hiến kế cho tỉnh; đồng thời đẩy mạnh công tác tôn vinh, ghi nhận những đóng góp nổi bật của đội ngũ chuyên gia, tạo động lực khích lệ sự gắn bó và cống hiến lâu dài.

Năm là, đối với chính đội ngũ chuyên gia: không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghiên cứu, tư duy phản biện và khả năng đổi mới sáng tạo; chủ động tham gia hoạt động tư vấn, phản biện với tinh thần trách nhiệm, khoa học, khách quan và xây dựng. Đồng thời, mỗi chuyên gia cần tích cực mở rộng kết nối, hợp tác với đồng nghiệp trong và ngoài nước, góp phần lan tỏa tri thức, cống hiến cho sự phát triển chung của tỉnh Sơn La.

Kết luận

Đội ngũ chuyên gia là nguồn lực trí tuệ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng công tác tư vấn, phản biện, bảo đảm tính khoa học, khách quan và khả thi của các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

Trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, việc phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia không chỉ là yêu cầu cấp bách trước mắt mà còn mang tầm chiến lược, có ý nghĩa quyết định đối với chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh và sự phát triển bền vững của địa phương. Để làm được điều đó, cần có sự phối hợp đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, từ việc hoàn thiện thể chế, chính sách đến khâu tổ chức thực hiện, từ việc bảo đảm nguồn lực tài chính đến xây dựng môi trường xã hội thuận lợi ❖

- (1) The Oxford Dictionary of English (2003), Oxford University Press.
- (2) Wikipedia (2025), tại: <https://vi.wikipedia.org>, truy cập ngày 18/6/2025.
- (3) Từ điển Tiếng Việt (2025), tại: <https://tudientiengviet.org>, truy cập ngày 18/6/2025.
- (4) Ban Chấp hành Trung ương (2008), *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.
- (5) Ban Bí thư (2019), *Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.
- (6) Nico Stehr và Rainer Grundmann (2011), *Experts: The Knowledge and Power of Expertise*, trong: *The Canadian Journal of Sociology*, tại: <https://doi.org/10.29173/CJS11599>, truy cập ngày 20/7/2025.
- (7) Bộ Khoa học và Công nghệ (2014), *Quyết định số 588/QĐ-BKHCN ngày 31/3/2014 về việc xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên gia của Bộ Khoa học và Công nghệ*, tại: <https://thuvienphapluat.vn>, truy cập ngày 20/7/2025.
- (8) Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (2021), *Quyết định số 67/2021/QĐ-UBND của UBND Tỉnh Vĩnh Phúc: Ban hành Quy định về việc xây dựng, quản lý và sử dụng Ngân hàng cơ sở dữ liệu chuyên gia, cá nhân tư vấn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh Vĩnh Phúc*, tại: <https://vanban.chinhphu.vn>, truy cập ngày 20/7/2025.
- (9) Ericsson, KA (2006), *Ảnh hưởng của kinh nghiệm và thực hành có chủ đích đến sự phát triển hiệu suất chuyên gia vượt trội*, trong: *Cẩm nang Cambridge về Chuyên môn và Hiệu suất Chuyên gia*, Nxb. Đại học Cambridge, tr.683-703, tại: <https://doi.org/10.1017/CBO9780511816796.038>
- (10) James Shanteau và cộng sự (2002), “*Đánh giá chuyên môn dựa trên hiệu suất: Cách quyết định ai đó có phải là chuyên gia hay không*”, trong: *Tạp chí nghiên cứu hoạt động châu Âu*, tháng 02/2002, 136(2), tr.253-263, tại: DOI: 10.1016/S0377-2217(01)00113-8.
- (11) Ericsson KA, Charness N, Feltovich PJ, Hoffman RR (2006), *Cẩm nang Cambridge về Chuyên môn và Hiệu suất Chuyên gia*, Nxb. Đại học Cambridge - English.
- (12) Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La, *Báo cáo kết quả giám sát phản biện xã hội giai đoạn 2013-2021 và các năm 2022, 2023, 2024*.
- (13) Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La (2021), *Kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020*; Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La, *Báo cáo tình hình nghiên cứu, quản lý, ứng dụng các đề tài, dự án khoa học sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học giai đoạn 2021 - 2023 và năm 2024*.
- (14) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La (2023), *Báo cáo nguồn nhân lực giai đoạn 2017 - 2023*.
- (15) Kết quả nhóm nghiên cứu tổng hợp số liệu tại các trường Đại học và Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Sơn La (2025).
- (16) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La, *Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch 5 năm (2016-2020)*; *Báo cáo tổng kết năm 2021, 2022, 2023, 2024*.
- (17), (18) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Sơn La (2025), *Đề tài “Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí và cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, đội ngũ chuyên gia tư vấn các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh”*.